TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: LUẬT
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: PHÁP LUẬT XÂY DỰNG

Mã học phần: COLA332519

2. Tên Tiếng Anh: CONSTRUCTION LAW

3. Số tín chỉ: 3

4. Tổng số tiết giảng dạy trên lớp: 45

5. Giảng viên phụ trách học phần

a) Giảng viên phụ trách chính: TS. Nguyễn Văn Minh

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Nguyễn Văn Khoa, TS. Nguyễn Thanh Tú, PGS.TS. Hà Duy Khánh

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

a) Học phần tiên quyết: Không

b) Học phần trước: Pháp luật đại cương (GELA220405)

7. Mục tiêu học phần:

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quát liên quan đến hệ thống pháp luật Việt Nam và quy định pháp luật trong đầu tư xây dựng. Sinh viên còn được trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến công tác quản lý dự án và hợp đồng trong xây dựng.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	**Mô tả** *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	**PLOs/ PI(s)**	**TĐNL**
CLO1	Phân tích các tình huống thực tiễn để lựa chọn đúng quy định pháp luật trong hoạt động xây dựng nhằm nhận diện và định hướng giải quyết vấn đề.	PI6.1	4
CLO2	Đánh giá các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn về khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng và đề xuất giải pháp xử lý mang tính liên ngành.ánh giá sự phù hợp của các quy định về khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng công trình	PI2.3	5
CLO3	Đánh giá toàn diện hồ sơ, dữ kiện liên quan đến hợp đồng, quản lý xây dựng để tư vấn và đề xuất giải pháp phù hợp	PI6.2	5

9. Nội dung chi tiết học phần

<Kế hoạch giảng dạy chi tiết, tương ứng với các thông tin sẽ dùng để cập nhật cho ePortfolio>

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1-5	**Chương 1. Những vấn đề chung về pháp luật xây dựng (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) 1.1 Mục đích của pháp luật xây dựng 1.2 Hệ thống văn bản quy phạm PL ở VN **1.3** Hệ thống tiêu chuẩn xây dựng của VN **1.4** Công tác XD pháp luật XD ở nước ta	CLO1	4	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (10) - Tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng trong giai đoạn hiện nay				Viết tự luận / Trắc nghiệm khách quan
6-15	***Chương 2:*** **Luật xây dựng (10/0/20)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (10) 2.1 Kết cấu Luật xây dựng 2.2 Phạm vi điều chỉnh 2.3 Đối tượng áp dụng 2.4 Giải thích từ ngữ 2.5 Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động xây dựng 2.6 Loại và cấp công trình xây dựng 2.7 Năng lực hành nghề xây dựng, năng lực hoạt động xây dựng 2.8 Quy định chung về điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân 2.9 Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động xây dựng	CLO1	4	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (20) Tìm hiểu các quy định của Luật xây dựng đối với: + Loại và cấp công trình xây dựng + Năng lực hành nghề xây dựng, năng lực hoạt động xây dựng + Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động xây dựng				Báo cáo
16-25	***Chương 3:*** **Dự án đầu tư xây dựng công trình (10/0/20)**				

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	A. Nội dung dạy học trên lớp (10) 3.1. Những quy định chung 3.2. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình 3.3. Điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình 3.4. Quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng	CLO1 CLO3	4 5	Thuyết trình, Đàm thoại, Học tập theo dự án, Học tập theo nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (20) - Sinh viên tìm ví dụ về lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình: + Lập dự án đầu tư + Thẩm định dự án đầu tư				Học tập dự án cá nhân/nhóm
26-30	***Chương 4:*** **Khảo sát, thiết kế xây dựng (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) 4.1 Khảo sát xây dựng 4.1.1.Yêu cầu đối với khảo sát xây dựng 4.1.2. Nhiệm vụ khảo sát xây dựng 4.1.3.Điều kiện đối với tổ chức thực hiện khảo sát xây dựng 4.1.4. Giám sát công tác khảo sát xây dựng 4.1.5. Nghiệm thu kết quả khảo sát xây dựng 4.1.6. Nội dung báo cáo kết quả khảo sát xây dựng 4.1.7. Quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư và nhà thầu trong khảo sát XD 4.2. Thiết kế xây dựng 4.2.1. Yêu cầu đối với thiết kế xây dựng công trình 4.2.2. Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân thực hiện thiết kế XDCT 4.2.3.Thi tuyển thiết kế kiến trúc công trình xây dựng 4.2.4. Giám sát tác giả của nhà thầu thiết kế	CLO1 CLO2	4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	4.2.5. Các bước thiết kế xây dựng công trình 4.2.6. Nghiệm thu hồ sơ thiết kế xây dựng công trình 4.2.7.Thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng công trình 4.2.8. Thay đổi thiết kế công trình xây dựng 4.2.9. Lưu trữ hồ sơ thiết kế công trình xây dựng 4.2.10. Quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư và nhà thầu thiết kế xây dựng công trình				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (10) - Sinh viên tìm ví dụ và làm bài tập về + Báo cáo khảo sát xây dựng + Thiết kế xây dựng + Giám sát tác giả + Quyền và nghĩa vụ các bên trong công tác Khảo sát thiết kế xây dựng				Viết tự luận / Trắc nghiệm khách quan
31-35	***Chương 5:*** **Xây dựng công trình (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) 5.1. Giấy phép xây dựng 5.2. Giải phóng mặt bằng xây dựng 5.3. Thi công xây dựng công trình 5.3.1. Những điều kiện cơ bản để chuẩn bị khởi công XDCT 5.3.2. Yêu cầu đối với công trường xây dựng 5.3.3. Công tác giám sát thi công xây dựng công trình 5.3.4. Quản lý thi công xây dựng công trình 5.3.5. Các vấn đề khác liên quan đế thi công xây dựng 5.3.6. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia xây dựng công trình	CLO1 CLO2	4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	5.4 Quản lý tiến độ- chi phí thi công XDCT 5.5 Quản lý chất lượng thi công XD 5.6 Quản lý khối lượng thi công XD 5.7 Quản lý an toàn LĐ trên công trường				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (10) - Sinh viên tìm ví dụ về: + Điều kiện khởi công + Giám sát thi công xây dựng + Quản lý chất lượng + Quản lý an toàn lao động + Quản lý chi phí + Quản lý tiến độ				Viết tự luận / Trắc nghiệm khách quan
36-45	***Chương 6:*** **Hợp đồng xây dựng (10/0/20)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (10) 7.1 Quy định chung về hợp đồng; 7.2 Nguyên tắc điều kiện ký hợp đồng 7.3 Bảo đảm thực hiện hợp đồng 7.4 Các loại hợp đồng 7.5 Nội dung hợp đồng 7.6 Quản lý hợp đồng 7.7 Hồ sơ hợp đồng 7.8 Điều chỉnh giá, khối lượng hợp đồng. 7.9 Điều chỉnh hợp đồng 7.10 Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng. 7.11 Thanh quyết toán hợp đồng	CLO1 CLO3	4 5	Thuyết trình, Đàm thoại, Học tập theo dự án	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (20) - Sinh viên tìm ví dụ về: + Hợp đồng tư vấn + Hợp đồng thi công xây dựng + Hợp đồng FIDIC				Học tập dự án cá nhân/nhóm

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần / *Phương pháp dạy học*	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***
Thuyết trình	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.
Học tập theo nhóm	Báo cáo	Báo cáo	Học tập dự án cá nhân/nhóm
Học tập theo dự án	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	**Nội dung**	**CLOs**	**TĐNL**	**PP đánh giá**	**Công cụ đánh giá**	**Tỉ lệ (%)**
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	Nội dung chương 1-3	CLO1 CLO3	4 5	Thuyết trình	Rubric	*20*
Lần 2	Nội dung chương 4-5	CLO1 CLO2	4 5	Viết tự luận	Thang điểm	*15*
Lần 3	Nội dung chương 6	CLO1 CLO3	4 5	Báo cáo	Rubric	*15*

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, Vấn đáp, Tiểu luận...)						**50**
	Bao quát tất cả các nội dung của môn học	CLO1 CLO2 CLO3	4 5 5	Trắc nghiệm	Thang điểm	*50*

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:

[1] Luật Xây dựng,
[2] Nghị định quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng,
[3] Nghị định quy định về quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng,
[4] Nghị định quy định về hợp đồng xây dựng,

- Tài liệu tham khảo:

[1] Phan Nhựt Duy, Đoàn Ngọc Hiệp, Giáo trình quản lý dự án đầu tư xây dựng, Nhà xuất bản Xây dựng, 2020.
[2] Luật đầu tư công
[3] Luật thương mại
[4] Luật nhà ở
[5] Robert Gemmell, *Quantification of Delay & Disruption in Construction & Engineering Projects,* Second Edition*,* 2021

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa Trưởng Bộ môn Nhóm biên soạn

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>* Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>* Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*

THANG TRÌNH ĐỘ NĂNG LỰC

Trình độ năng lực (TĐNL)		Mô tả
0.0 ≤ TĐNL ≤ 1.0	Cơ bản	**Nhớ:** Người học ghi nhớ/ nhận ra/ nhớ lại được kiến thức bằng các hành động như định nghĩa, trình bày, nêu, liệt kê, nhận diện, xác định,...
1.0 < TĐNL ≤ 2.0	Đạt yêu cầu	**Hiểu:** Người học tự tái tạo được kiến thức từ các tài liệu/ bài giảng, thể hiện bằng các hành động như giải thích, phân loại, minh họa, suy luận, ...
2.0 < TĐNL ≤ 3.0		**Áp dụng:** Người học thực hiện/ áp dụng được kiến thức để tạo ra các sản phẩm như mô hình, vật thật, sản phẩm mô phỏng, bài báo cáo, phương án giải quyết vấn đề chuyên môn hoặc thực tiễn...
3.0 < TĐNL ≤ 4.0	Thành thạo	**Phân tích:** Người học phân tích tài liệu/ kiến thức thành các chi tiết/ bộ phận và chỉ ra được mối quan hệ của chúng tổng thể bằng các hành động như phân tích, phân loại, so sánh, tổng hợp, lựa chọn, tích hợp, ...
4.0 < TĐNL ≤ 5.0		**Đánh giá:** Người học đưa ra được nhận định, dự báo về kiến thức/ thông tin theo các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số đo lường đã được xác định bằng các hành động như đánh giá, nhận xét, phản biện, đề xuất, biện minh, dự đoán...
5.0 < TĐNL ≤ 6.0	Xuất sắc	**Sáng tạo:** Người học kiến tạo/ sắp xếp/ tổ chức/ thiết kế/ khái quát hóa các chi tiết/ bộ phận theo cách khác/ mới để tạo ra cấu trúc/ mô hình/ sản phẩm mới, được xác định bằng các hành động như: lắp ráp, tạo lập, soạn thảo, xây dựng, tạo ra, thiết kế, phát triển, dự thảo, lập công thức, phát minh, lập kế hoạch, tạo mô hình, chế tạo, sản xuất, đề xuất, tái sử dụng, chuyển đổi, viết…